TAND HUYỆN YÊN PHONG **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tư do - Hạnh phúc**

Bản án số:178/2017/HSST

Ngày:15/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Văn Tiến

2. Ông Tô Huy Bân

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2017/HSST ngày 29/11/2017 đối với bị cáo:

Cao Thị P - Sinh năm 1971

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 09/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Cao Văn L và bà Đào Thị M

Bị cáo có chồng là Đỗ Văn T, sinh năm 1966 (đang thụ lý án tại trại giam Ngọc Lý, tỉnh Bắc Giang); Có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2017 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị VKSND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ ngày 25/9/2017, Nguyễn Văn M ở khu Thịnh L, phường Đ, thị xã T thuê anh Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1974 ở thôn K, xã H, thị xã T chở về Đ, huyện Y để mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, M sử dụng điện thoại cho Cao Thị P và nói: "U để cho con 5 lít nước" (ý Minh bảo P bán cho M 500.000 đồng tiền ma túy "đá"). P đồng ý và hẹn M ở khu vực dốc bến phà Đ. Sau khi nói chuyện với M, P có gặp một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến phà Đ. P hỏi mua 450.000 đồng tiền ma túy "đá" của

người đàn ông này. Người đàn ông này đưa cho P một túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Phương cầm túi ma túy và đi ra dốc bến phà chờ M. Khoảng 30 phút sau thì M đến nơi và gọi điện cho P. P chỉ địa điểm hẹn và ra gặp M. Khi gặp, M đưa cho P một tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng. P cầm tiền và đưa lại cho M túi ma túy "đá" vừa mua được. M cầm túi ma túy và định ra về. Đúng lúc này, lực lượng Công an ập đến bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 1108/KLGĐ-PC54 ngày 25/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "Chất dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có trọng lượng 0,1806 gam là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine".

Tại bản cáo trạng số 163/CTr-VKS ngày 28/11/2017 của VKSND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện VKS công bố bản bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, 41 BLHS năm 1999; Điều 76 BLTTHS; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 26 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000đ, 01 điện thoại di động, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố đã đọc tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng và lời luận tội của VKS đối với bị cáo là đúng ngời, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của VKS. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 25 phút ngày 25/9/2017, tại khu vực bến phà Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Cao Thị P đã có hành vi bán trái phép 0,1806gam chất Methamphetamine cho Nguyễn Văn M với giá 500.000đ để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt đợc quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của vị đại diện VKS tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội. Trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ cho người sử dụng, gây mất trật trị an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo lần đầu mua bán trái phép chất ma túy, số tiền thu lợi không đáng kể và bị thu giữ ngay. Chồng bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù. Bị cáo không có tài sản riêng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của bị cáo.

Liên quan trong vụ án này còn có: Đối tượng Nguyễn Văn M: Nguyễn Văn M đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, trọng lượng ma túy (0,1806gam chất Methamphetamine) chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Qua điều tra, xác minh tại khu phố T, phường Đ, thị xã T không có ai tên là Nguyễn Văn M có lý lịch như đã khai báo. Xác minh số điện thoại 0914268451 mà Minh sử dụng để liên lạc mua ma túy thì số thuê bao trên chưa đăng ký thông tin. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Mạnh D: Anh D làm nghề lái xe ôm. Chiều ngày 25/9/2017, khi Minh thuê anh chở đến Đ, Y, M không nói cho anh D không biết mục đích M mua ma túy về sử dụng. Anh D không biết việc Minh thuê chở đến Đ là để mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không xử lý là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy trên: P khai sau khi nghe điện hỏi mua ma túy của M, Phương đã gặp một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến phà Đ. P hỏi mua ma túy đá của người đàn ông này. Người đàn ông này đồng ý. P đưa cho người đàn ông này 450.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho P một túi nilon nhỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Phương cầm túi ma túy và đi ra dốc bến phà Đ để đợi M. Khi gặp M, P đã bán cho M túi ma túy vừa mua được. P không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 500.000đ thu giữ từ bị cáo là tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có; 01 chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc bán ma túy cần tịch thu sung công số tiền và chiếc điện thoại. Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cao Thị P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, 41 BLHS; Điều 76, 99, 228 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thờng vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Cao Thị P 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2017.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bản thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen có số IM 355753067899893 gắn sim 01682696151; Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định (Số vật chứng đã được giao nhận ngày 11/12/2017 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; Số tiền đã nộp ngày 02/10/2017 vào tài khoản số 3949.0.1055128.00000 tại Kho bạc Nhà nước Y của chi cục thi hành án huyện Y.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.